

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG THÍT
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 31-5-2023

V/v: Ly hôn, nuôi con, cấp dưỡng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG THÍT, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Tấn Đồng**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Cao Thành Phước**

2. Ông **Trần Văn Phúc**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoài Bảo**, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 08/2023/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2023 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con, cấp dưỡng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Hồng C, sinh năm 1999; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú ấp T, xã H, huyện M, tỉnh Vĩnh Long; chỗ ở hiện nay ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (Có mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Đỗ Thanh Q, sinh năm 1992; địa chỉ cư trú ấp T, xã H, huyện Mang T, tỉnh Vĩnh Long (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 27 tháng 01 năm 2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị Hồng C trình bày: Vào năm 2017, chị và anh Đỗ Thanh Q kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện M, tỉnh Vĩnh Long ngày 11 tháng 04 năm 2018. Chị C cho rằng sau khi kết hôn thì vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc, nhưng đến đầu năm 2022 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình hai người không hợp nhau dẫn đến thường xuyên gây cãi. Từ đó, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, không khắc phục được nên chị đã về nhà cha mẹ ruột tại ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long sinh sống từ tháng 6 năm 2022 và hai người đã ly thân từ đó đến nay. Chị C xác định hiện nay tình cảm vợ chồng không còn nữa nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Q.

Về nuôi con chung chị C xác định chị và anh Quân có 01 con chung tên Đỗ Lê Trung K, sinh ngày 31 tháng 3 năm 2018 hiện đang sống chung với chị tại ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Sau khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung Đỗ Lê Trung K và chị yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con chung, với mức cấp dưỡng là 1.500.000 đồng một tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày án có hiệu lực cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi. Hiện tại chị C có nghề nghiệp ổn định là công nhân khu công nghiệp H, thu nhập từ 7.500.000 đồng đến 8.000.000 đồng một tháng.

Về chia tài sản chung và nợ chung tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị C rút yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng 1.500.000 đồng một tháng.

Tại biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và biên bản hòa giải ngày 22/02/2023, ngày 07/3/2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Đỗ Thanh Q trình bày: Qua lời trình bày của chị C về hôn nhân, con chung cũng như mâu thuẫn của vợ chồng anh Q xác định là đúng sự thật và anh đồng ý ly hôn với chị C. Về nuôi con chung anh Q yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu K và anh không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con. Anh Q đang có nghề nghiệp ổn định là công nhân Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển Nông Nghiệp N, có thu nhập từ 7.500.000 đồng đến 10.000.000 đồng tháng.

Về chia tài sản chung và nợ chung tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình nguyên đơn chị C đã cung cấp cho Tòa án Giấy trích lục kết hôn số: 25 ngày 27 tháng 01 năm 2023 (Bản sao), Giấy khai sinh tên Đỗ Lê Trung K (bản sao); Hợp đồng lao động số 20081036/HĐLD/2022 ngày 13 tháng 9 năm 2022 (bản chính); chứng minh cho yêu cầu của mình bị đơn anh Q đã cung cấp cho Tòa án Hợp đồng lao động ngày 15 tháng 10 năm 2022 (bản chính).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Các đương sự tranh chấp ly hôn, về nuôi con và cấp dưỡng là tranh chấp hôn nhân và gia đình; bị đơn anh Q có nơi cư trú tại xã H, huyện M, tỉnh Vĩnh Long. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện M thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Vào năm 2017, chị C và anh Q kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện M, tỉnh Vĩnh Long ngày 11 tháng 04 năm 2018. Vì vậy hôn nhân của chị C và anh Q là hôn nhân hợp pháp.

Xét việc chị C và anh Q thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên chấp nhận.

[2.2] Về nuôi con chung: Xét từ khi chị C và anh Q ly thân đến nay thì con chung Đỗ Lê Trung K sống chung với chị C tại ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Hiện tại, cháu K đã quen với điều kiện, môi trường sống và được chị C nuôi dưỡng, chăm sóc đảm bảo trong điều kiện tốt nhất; nếu giao cháu K cho anh Q nuôi dưỡng sẽ gây sự xáo trộn, ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của cháu. Vì vậy, xét việc chị C yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Đỗ Lê Trung K là có căn cứ, phù hợp theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên chấp nhận.

[2.3] Xét việc chị C rút yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con, với mức cấp dưỡng là 1.500.000 đồng một tháng là hoàn toàn tự nguyện nên chấp nhận.

[2.4] Về chia tài sản và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xét.

[2.5] Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 24 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Hồng C và anh Đỗ Thanh Q.

2. Về con chung: Giao con chung Đỗ Lê Trung K, sinh ngày 31 tháng 3 năm 2018 cho chị Lê Thị Hồng C trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đỗ Thanh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Đỗ Thanh Q có quyền tới lui trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở.

3. Đình chỉ giải quyết việc chị Lê Thị Hồng C yêu cầu anh Đỗ Thanh Q cấp dưỡng nuôi con chung Đỗ Lê Trung K, với mức cấp dưỡng là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng) một tháng.

4. Về chia tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không giải quyết.

5. Về án phí: Chị Lê Thị Hồng C phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0007564 ngày 27 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, như vậy chị Lê Thị Hồng C không phải nộp thêm tiền án phí.

Trường hợp bản án, quyết định, được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được qui định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã H;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Tấn Đồng